

Số: 625 /QĐ-ĐHĐN

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc gia hạn thời gian học tập

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 3941/QĐ-ĐHĐN ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc công nhận học viên cao học trúng tuyển;

Căn cứ Công văn số 137/ĐHKT-ĐT ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng về việc gia hạn thời gian đào tạo đối với học viên cao học khóa K28 tại các địa điểm liên kết;

Xét đề nghị của ông Trưởng ban Ban Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép 32 học viên cao học khoá K28 (gồm 04 học viên chuyên ngành Kinh tế phát triển, 20 học viên chuyên ngành Quản trị kinh doanh, 03 học viên chuyên ngành Kế toán, 05 học viên chuyên ngành Tài chính ngân hàng có tên trong danh sách kèm theo) được gia hạn thời gian học tập 09 tháng, từ ngày 10 tháng 01 năm 2016 đến ngày 10 tháng 10 năm 2016.

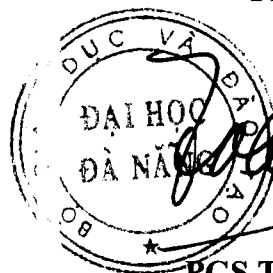
Điều 2. Các học viên có tên trong danh sách kèm theo được gia hạn thời gian học tập không quá một lần trong thời gian theo học.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban hữu quan thuộc Đại học Đà Nẵng, Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và các học viên có tên trong danh sách kèm theo căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



PGS.TS. Đoàn Quang Vinh

**DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC KHOÁ K28 LIÊN KẾT
ĐƯỢC GIA HẠN THỜI GIAN HỌC TẬP**

*(Kèm theo Quyết định số 625 /ĐHĐN ngày 29 tháng 01 năm 2016
của Giám đốc Đại học Đà Nẵng)*

STT	HỌ TÊN HỌC VIÊN	LỚP	CHUYÊN NGÀNH
1	Lê Thị Mai Hằng	K28.KPT.ĐL	Kinh tế phát triển
2	Nguyễn Văn Nam	K28.KPT.ĐL	Kinh tế phát triển
3	Hoàng Đình Quý	K28.KPT.ĐL	Kinh tế phát triển
4	Võ Văn Tú	K28.KPT.ĐL	Kinh tế phát triển
5	Nguyễn Thị Cẩm	K28.KTO.ĐL	Kế toán
6	Huỳnh Phú Đạt	K28.KTO.ĐL	Kế toán
7	Hoàng Anh Sơn	K28.KTO.ĐL	Kế toán
8	Tạ Bá Diệp	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
9	Bùi Thị Kim Dung	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
10	Trần Thị Thu Hà	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
11	Lưu Trọng Hiếu	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
12	Đậu Thị Lan Hương	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
13	Mai Quỳnh Nga	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
14	Nguyễn Đỗ Nguyên	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
15	Đình Tấn Phong	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
16	Nguyễn Văn Phong	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
17	Phạm Hồng Thái	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
18	Bùi Phương Thảo	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
19	Hồ Thị Phương Thảo	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
20	Đặng Đình Thương	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
21	Nguyễn Khắc Tuấn	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
22	Nguyễn Thị Bích Việt	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
23	Lại Tấn Vũ	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh



24	Tô Thị Xuân	K28.QTR.ĐL	Quản trị kinh doanh
25	Nguyễn Ngọc Hải	K27.QTR.KT	Quản trị kinh doanh
26	Phan Thị Thuỳ Dương	K27.QTR.KT	Quản trị kinh doanh
27	Đỗ Tiến Hoàng	K27.QTR.KT	Quản trị kinh doanh
28	Nguyễn Thị Xuân Diệp	K28.TNH.ĐL	Tài chính - Ngân hàng
29	Nguyễn Ngọc Hà	K28.TNH.ĐL	Tài chính - Ngân hàng
30	Trần Mốt	K28.TNH.ĐL	Tài chính - Ngân hàng
31	Lê Văn Thịnh	K28.TNH.ĐL	Tài chính - Ngân hàng
32	Trần Thị Ngọc Tú	K28.TNH.ĐL	Tài chính - Ngân hàng

Danh sách này có 32 (ba mươi hai) học viên./.

